

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TINGTONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TINGTONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TINGTONG GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TINGTONG GROUP .JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109748925

3. Ngày thành lập: 17/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5 ngõ 59 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462.866.222

Fax:

Email: thainguyen.cityland@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ hướng dẫn đào tạo đặt biệt cho trẻ em và người trưởng thành; - Đào tạo ngoại ngữ, mỹ thuật, kỹ năng sống, kỹ năng tự vệ và các kỹ năng khác qua internet, qua các hệ thống trung tâm và trường học.	8559
2.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; - Kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động; - Kinh doanh dịch vụ việc làm (Khoản 2 Điều 8, Điều 9 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Điều 2, 3, 4, 5 Nghị định số 126/2007/NĐ-CP).	7830
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Điều hành tua du lịch (Điều 31 Luật du lịch 2017)	7912
8.	Đại lý du lịch (Điều 31 Luật du lịch 2017)	7911

9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh trang thiết bị y tế. (Nghị định 169/2018/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 36/2016/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế)	4659
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ tư vấn giáo dục; - Hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài.	8560
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật Kinh doanh Bất động sản 2014; Khoản 2, Điều 75-Luật đầu tư 2020)	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản. (Điều 10 Luật Kinh doanh Bất động sản 2014; Khoản 2, Điều 75 - Luật đầu tư 2020)	6820(Chính)
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế website, logo	7410
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

20.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	6399
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cơ sở lưu trú khác	5590
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
25.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
36.	Hoạt động viễn thông khác	6190
37.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
38.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm những loại nhà nước cấm)	7020
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
42.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại năm 2005)	8299
48.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
49.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
50.	Bán buôn tổng hợp	4690
51.	Xuất bản phần mềm	5820
52.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
53.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hoá	4610
55.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
56.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, cửa cuốn, cửa tự động, dây dẫn chống sét, hệ thống hút bụi, hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
59.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
60.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hoá như: xây dựng nền móng bao gồm cả ép cọc, chống ẩm chống thấm nước, lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, xây gạch và đặt đá, rửa bằng hơi nước, phun cát và các và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà, thuê cần trục có người điều khiển	4390
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224

63.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
64.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
65.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 11 Nghị định 45/2015/NĐ-CP về hoạt động đo đạc và bản đồ) - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Khảo sát địa hình (Điều 46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP)	7110
66.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
67.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
68.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
69.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giày, khâu vá, giúp việc gia đình; - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh; - Các hoạt động nhượng quyền sử dụng máy hoạt động bằng đồng xu như: máy cân, máy kiểm tra huyết áp.	9639

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NGÂN	Xóm Nam Thái, Xã Tân Cương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	67.500	675.000.000	33,750	091632880	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	500	5.000.000	0,250		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	68.000	680.000.000	34,000		
2	NGUYỄN VĂN NHƯỠNG	Xóm Mỹ Thuận, Xã Hải Giang, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	2,250	163262250	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	21.500	215.000.000	10,750		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	26.000	260.000.000	13,000		

3	BÙI NHƯ MẠNH	Số nhà 19, ngõ 59 đường Hoàng Quốc Việt, phố Khánh Minh, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	2,250	038094000942
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	21.500	215.000.000	10,750	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	26.000	260.000.000	13,000	
4	NGUYỄN ĐỨC THÁI	Tổ 16, Phường Hữu Nghị, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	73.500	735.000.000	36,750	113511078
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	6.500	65.000.000	3,250	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 30/10/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 113511078

Ngày cấp: 21/06/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Hoà Bình

Địa chỉ thường trú: *Tổ 16, Phường Hữu Nghị, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 3409 chung cư New City, thôn Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội